

# thăng-tiên

DEPT LEGAL  
INDOCHINE

47799



BÁO HƯƠNG-ĐẠO MỖI THÁNG HAI KỶ

NHÀ BÁO : 55, PHỐ JAMBERT — HANOI

Năm 2, số 21

3 XU

15 Septembre 1936

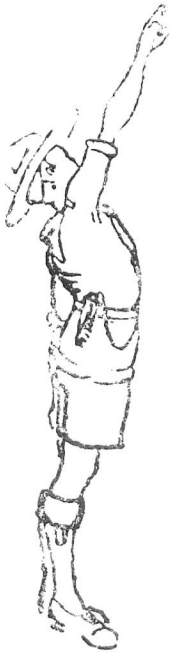
804865



# CHÀO



**CHÀO** để tỏ mình là người lịch thiệp lễ phép. Người H. Đ. lễ phép. Thế mà nhiều anh quên không chào hay không biết cách chào.



**Chào ai?** — Chào cò — chào các bậc huynh trưởng — chào anh em.

Những cái đó là lễ tất nhiên. Nhưng chưa đủ. Cách chào anh em còn quên lễ phép.

— Khi gặp các cụ già ngang tuổi cha ông mình.

— Khi hỏi thăm một người lạ hay khi người lạ hỏi thăm mình.

— Khi vào nhà người quen.

— Khi vào chùa, anh em bị gậy nghênh ngang, đầu lùm hụp mũ.

— Khi gặp các anh em liên đoàn khác (S. d. F. E. U).

Chào người ta không phải là tự hạ — Trái lại đó là một cách để tỏ ra là mình là người có lễ độ. Thẳng hoặc kẻ mình chào ngẩng mặt làm thinh, anh em làm thế nào? Cười mà đi, vui vẻ vì mình đã làm được một việc thiện.

**Chào thế nào?** Lối chào của H. Đ. ngoài sự tỏ ra là người lễ phép lại còn nhắc cho ta ba điều khảng khái mà ta đã quyết noi theo mãi mãi.

Vậy lối chào của ta có nên cầu thả, vô nghĩa như lối chào của bọn V. P. dơ tay lên trán chào nhau không?

Hay khi ta chào ta phải kính cẩn mà nghĩ đến cái tiêu biểu cao thượng của nó?

Chào của H. Đ phải tỏ ra những đức tính H. Đ. lễ phép, thật thà, mạnh mẽ.

Lễ phép không phải là trong 1 giờ nếu gặp một anh 10 lần, lần nào cũng phải chào đâu!

Lễ phép không phải là người ta không trông thấy mình mà mình cố gọi lại để chào đâu! Đừng nên như ai thấy anh em nào đi ngoài đường cũng cố mà gọi lại để chào, mặc dầu người ta đi rất vội vàng.

Vì chào lăm cũng nhàm, mà lặc nghĩa.  
 Mạnh mẽ không phải là đang đi rảo  
 bước, dừng ngay lại, đập mạnh gót dầy  
 « gót la ni » rồi chào như binh lính dẫu.  
 Nhưng cũng đừng nên ẻo lả vừa quay  
 đi vừa dơ tay hình như chào là một việc  
 nặng nhọc, một việc bất đắc dĩ.



Ba ngón tay giữa dương thẳng, ngón tay  
 cái ắp vào ngón con tay ngang vai, người  
 ngay ngắn, mặt quả quyết nhìn về trước  
 mặt, miệng điểm nụ cười, nụ cười thật thà vui xướng của  
 người H. Đ. và trong trí ôn lại ba điều hứa khăng khải. . .

Đó là lối chào H. Đ. Lối chào tiêu biểu của H. Đ. S.

NGŨNG TRẮNG NGOÀI TRỜI

## TIN NHẬN

Chúng tôi rất cảm động, được các vị sau này trả tiền báo cho : A. Tráng, Cử. Huế, A. Huỳnh ngọc Ấn, Mỹ-thọ, A. Phan thông Khỏe, Cần-thơ, A. Hàn, Kiến an, A. Hà văn Hòa, Châu đốc, trả cho một năm, A. Bùi tiến Chử, Hà-giang trả cho 2 năm (cả năm 1937 nữa), Ô. Hội Trưởng H. Đ. Vinh trả cho 4 vị, A. Lê hữu Tự, Long-xuyên trả cho 8 vị.

Trong lúc rất cùng quẫn, nợ hơn hai trăm đồng, đến nỗi quá ngày mà không giám đem bán thảo tới nhà in, anh em, nhất là hai nơi Trung Nam, nhờ mà trả tiền cho khiến chúng tôi rất cảm động, cảm động.

Báo còn có 3 số nữa thì hết năm.

Dám mong các anh em khác, nhất là ở Hanoi, cũng nghĩ đến cho chúng tôi để thời giờ chạy tiền mà thu sếp bài vở thì may chừng nào,

Chúng tôi xin cảm ơn trước

T. T

**Anh Huỳnh ngọc Ấn** ở nhà Võ văn Vân, Mỹ-thọ Nam kỳ - muốn thư từ với một anh H. Đ. S Hanoi. Xin viết thư thẳng cho anh Ấn.

**Anh Huỳnh công Kiên, Gia Định.** - Anh đã nhận đủ báo chưa? Nếu đủ xin không trả lời. Nếu còn thiếu thì xin anh cho biết để T.T. xin gửi bù vào.

**Anh Tự, Long-Xuyên.** - Chúng tôi gửi quyền Võ Gia Đình vào từ độ anh hỏi trước, thế thì mất mất đó chớ không phải chúng tôi quên.

? - Anh nào gửi in ảnh Thái-Bình, xin lại lấy. Ai lấy ảnh rồi mà chưa trả tiền, xin vui lòng trả cho.

# CHIẾC LỀU « CỦA TÔI »

ABBA (P. V. XUNG)

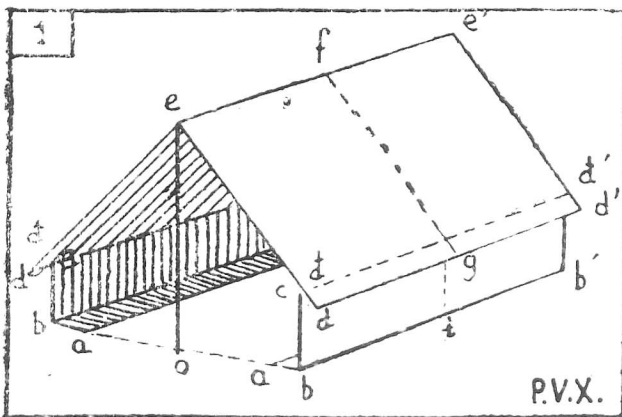
Làm Hương-Đạo-Trưởng nên có lều riêng.

Làm Lão-đoàn-sinh nên có lều riêng. Làm H. Đ...

— Phải! Nên! Nên lắm, nhưng mà...

— Nhưng mà sợ tốn phải không? Một cái lều mấy chục bạc thì của đâu, nhỉ! Nhưng anh em hãy khoan tâm: Đây, xin hiển anh em 1 chiếc lều dễ làm, rẻ tiền tiện lợi, nhẹ nhàng.

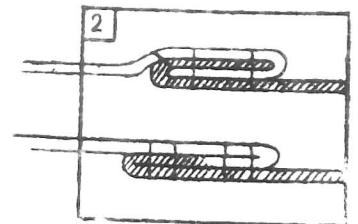
chắc chắn, 1 người dùng thì rộng rãi thoải mái (túng quá thì có thể tạm dùng cho 2,3 người được). Chỉ phải tốn công làm ra lấy thôi; nhưng anh em mình e gì sự đó, phải chăng anh?



Lều này dài hơn 2 thước, rộng 1<sup>m</sup>50 và cao 1<sup>m</sup>80, hết độ hơn 3\$00

vải mà thôi, mà lại có tường có cửa; 2 cánh bản hơi.

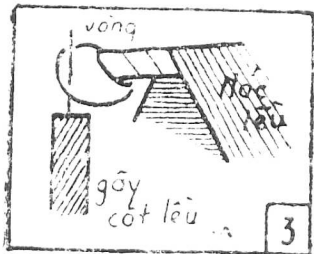
1) *Nóc và tường.* — Mua ở hiệu thú vải trắng hiệu Diethelm khổ rộng 1<sup>m</sup>50 (gọi quen là vải Nam-dịnh), chọn hạng sợi sợi (mau sợi) để mưa nắng không qua được. Không cốt giầy, chỉ cốt mau sợi thôi (vì càng giầy lều càng nặng). Mua 8<sup>m</sup>20 vải, cắt đôi, can lại (X hình II) thành một miếng vải dài 4<sup>m</sup>10, ngang hơn 2 thước (1<sup>m</sup>20×2). — Rồi đó mà gấp nếp theo như hình vẽ số 1 (Mỗi bên thì nóc 1<sup>m</sup>25 - mái thò để nước mưa chảy 0<sup>m</sup>10 - tường cao 0<sup>m</sup>40 chỗ vải lót xuống đất 0<sup>m</sup>20). Máy theo đường dd' để khâu nối c liền với d. — Thế là xong nóc với tường lều



2) *Đỉnh nóc và cọc lều.* — Ta kiếm 1 giải bèn chắc độ 4,5 phân bề rộng dài độ 3<sup>m</sup>50. Ta dùng để khâu giải ấy vào trong nóc lều theo đường ee' cho lúc căng lều vải nóc khỏi « choãi ». Còn 2 đầu thừa thò ra 2 đầu lều thì mỗi đầu ta khâu 2 cái vòng đồng giầy vào (vòng độ 3<sup>m</sup> đường kính). X. hình

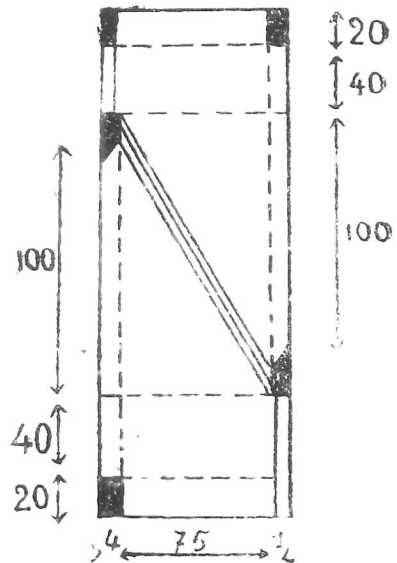
vẽ số III. Hai cái vòng đó sẽ dùng để cắm vào đầu 2 cái gậy cột lều để căng lều — (Chú ý: cột ở ngoài lều cao 1<sup>m</sup>40) (hình V).

3) *Cửa lều.* — Mua vải trắng mỏng (chức bâu, hoặc cát bá) thứ mau sợi không cần giầy, mỏng càng nhẹ lều, lúc đi *camp volant* đòi trại càng dễ) — Mua 5<sup>m</sup>50 vải khổ rộng 0<sup>m</sup>80. — *Hình vẽ số IV*, chỉ bảo cách cắt 2 cánh cửa cùng một cửa mà không phí vải. Cắt 4 cánh như thế là xong 2 cái cửa. Xem hình vẽ số IV thì biết mỗi cánh cửa phải có 20 phân vải lót xuống đất, một cái nẹp dầy 1 phân để khâu nối vào tường làm bản-lề, 1 cái nẹp nữa 1 phân để khâu nối vào nóc, và một cái «lưỡi chai» 4 phân để 2 cánh cửa áp lên nhau thì kín cửa, mưa gió khỏi lọt vào: 2 cánh áp lên nhau những  $4 \times 2 = 8$  phân).



Cắt xong, khâu nẹp c e vào mái lều, khâu nẹp b. c. vào tường lều, viền mấy chỗ vải bị cắt sơ ra ở cái «lưỡi chai» và ở chỗ vải «lót lều». Thế là xong cửa. — Chỉ còn việc đính giải vào 2 cánh cửa (như giải áo) để lúc đóng cửa thì ta cài then (à quên buộc giải). Nhớ đính cả hai giải ở chỗ c để khi mở cửa thì buộc vén lều lên.

4) *Giấy căng lều.* — Dùi 6 cái khuyết K. Viền khuyết như viền khuyết áo, số 6 sợi thừng (đường kính độ 5 ly) vào, buộc 1 nút lại cho khỏi tụt, đầu thừng kia để quang vào cọc lều, rồi co lên mà buộc những nút « nửa khóa » (demi-clef). — Không muốn viền khuyết thì dùng những mắt đồng (œillets) mà đóng cũng được, càng tốt (ở HN, mắt đồng, ở phố Hàng Bồ có bán). — Không muốn có giấy buộc nút « nửa-khóa » mà muốn dùng những cái « căng - giây » (tendeurs) bằng gỗ thì thừa thợ tiện làm cho 8 cái hết 0\$08 (đưa mẫu cho thợ).



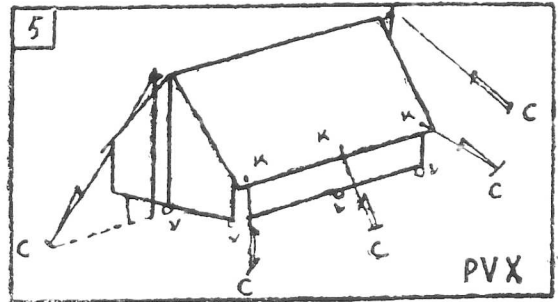
5) *Cọc lều.* — Cọc lều dẻo bằng tre già hay bằng gỗ cũng dùng được — Muốn có cọc chắc thì thừa thợ rèn đánh cho độ 0\$25: 2 cái lớn (để căng giầy 2 cột lều) 6 cái nhỏ (để căng 6 giầy

móc lều) và 8 cái móc sắt nhỏ (để đóng chân mỗi tường 3 cái, và mỗi cửa lều (một cái ở chỗ chữ O trong hình vẽ số 1). — Nhớ khâu 8 cái vòng vải con con, mỗi chân lều 3 cái, và mỗi cửa lều 1 cái, để móc vào 8 cái móc con ấy, cho gió khỏi làm bay tạt tường và cửa —

Có thể thôi!

Nào anh em, làm lấy lều đi!  
Mấy Nờii dặn thêm. —

1°/ Nên mua vải thừa ra một chút sợ lúc cắt hao hụt chẳng. — Trước khi cắt, nên ngâm vải cho co hết đi phơi khô rồi hãy cắt.



2°/ Theo cách trên này, có thể làm được 1 cái lều cho cả đội dùng. — (Lều dài hơn 3m, rộng 2m, cao 1m60, móc mỗi bên 1m41 chưa kể chỗ mái thò 0m10.) Chỉ khác có 1 điều rằng nóc phải can 3 khổ vải (chứ không can 2 khổ) và cánh cửa phải làm bằng vải khổ rộng 1m15. Lều rẻ mà tốt, lại được cái thú vị và vinh dự là của đội làm lấy.

3°/ Nên dùng vải màn làm cánh cửa nữa ở trong cửa vải để khi nực có mở cửa vải cũng còn cửa vải - màn, không lo muỗi ở ngoài bay vào đốt ...

P.V.X.



Thế giới là một trường vận - động lớn, đời người là một cuộc chơi giải. Trên trường vận - động ta phải khỏe. Trong cuộc ta phải thắng. Ta sẵn sàng.

# Một Sói - con « chân mém »

(Chuyện ngắn)

10 giờ sáng hôm chủ-nhật. Trên con đường, hai bên giồng toàn thông, một bầy sói con, kẻ chạy, người đi, trên mặt em nào cũng lộ ra vẻ thỏa thích hả hê sau một cuộc đi chơi đầy những trò vui và có ích. Tay sách bộp đàn, thúng thỉnh đi sau, chị Tâm, nữ - bầy - trưởng bầy Tiên - đồng, thấy các em ngoan ngoãn vui vẻ, trong lòng khoan khoái, trên miệng luôn luôn nở một nụ cười thỏa thích.

Về gần đến đầu tỉnh, em Trục, đầu đàn sói trắng, sẽ lại kéo áo chị Tâm, rồi thỏ thẻ thưa rằng :

- Thưa chị, em xin phép chị cho một người bạn em vào đàn em.
- Được lắm. Thế bạn em là ai?
- Là người cùng phố với em, học ở lớp ba.
- Tên là gì?
- Thưa chị, tên là Hải a.

Chị Tâm chưa kịp hỏi thêm, đã nghe tiếng em Trang, đầu đàn sói sẫm :

- Xin lỗi chị, anh Trục vừa nói anh Hải phòng ?

Trục quay ra :

- Phải, anh Hải học ở lớp anh ấy ma.

— Ô ! Tưởng ai ? Từ-Hải ! tưởng giặc ở lớp em, em còn lạ gì !  
Chị Tâm bật cười hỏi :

- Sao em lại gọi Hải là Từ-Hải ? là Tướng giặc ?

— Thưa chị, anh Hải ở lớp em, thì thực là Tướng giặc. Anh ấy vừa nhớn, vừa khỏe, lại hay tinh nghịch. Bất cứ ai, anh ấy cũng trông ghẹo, bắt nạt. Chính em đã phải đánh nhau với anh ấy mấy lần rồi đấy.

- Em cũng đánh nhau à ?

— Vâng, nhưng em đánh nhau với anh ấy khi em chưa vào bầy cơ. Từ ngày em làm sói con, anh ấy sinh sự, em chỉ lảng tránh, thành không lời thối với nhau lần nào nữa. Anh ấy ghê lắm, vào bầy thì thề nào cũng có chuyện.

Trục ra ý bênh Hải.

- Anh nói thế nào ấy, đối với em, Hải vẫn tử tế lắm.

— Phải, tử tế ! Vảng anh, em vẫn thấy Hải chế sói con, chế cả anh nữa đấy. Anh Đàm mới vào đàn em, độ này chơi với

Hải, đã thấy lười, ít khi đi chơi, đi tập nữa. Bây ta đang có tiếng tốt, cho anh Hải vào, khéo không lai hỏng vì anh ấy cho mà xem.

— Trước kia, Hải cũng hay chế riều sói con, song dò này thích sói con lắm, nên em mới muốn xin cho anh ấy vào bây ta. Anh ấy muốn chơi với mình để tập lấy tính tốt, chả nhẽ mình lại không chơi với anh ấy ư?

Trong khi các em chuyện trò, bàn bạc, chị Tâm thường vẫn đề cho các em được tự do đem ý kiến mình ra nói.

Thấy Trục và Trang thay nhau bênh vực lý thuyết của mình, chị sẽ võ vai cả hai, dịu dàng bảo rằng :

— Hai em nói đều phải cả. Bây ta có tiếng tốt, ta phải cố giữ lấy ; nhưng mục đích ta là rèn tập các em nhỏ cho thành ngoan ngoãn, vậy nếu có em nào tuy còn sấu mà muốn vào bây để chữa thói sấu, ta không nên bỏ. Em Trục cứ bảo Hải, đến kỳ hội họp ngày thứ năm này, lại « Hang sói » cho chị bảo nhờ. Ta hãy thử nhận Hải làm tên « chân mềm » ít lâu xem sao, có phải không, em Trang ?

Trang tươi nét mặt lại, nói :

— Chị định thế nào, các em đều xin theo chị cả, có gì là không phải

Vì em sợ anh Trục không biết rõ Hải, nên em phải nói rõ tính nết Hải ra, chứ em có thù riêng gì Hải đâu.

Đến ngã tư, Trục giơ hai ngón tay lên chào chị bầy Trường cùng anh em, rồi đảo bước về nhà. Đi đường, Trục không khỏi băn khoăn vì những lời Trang vừa nói. Nhà Trục gần nhà Hải, tính nết Hải thế nào, Trục cũng biết rõ được ít nhiều. Phải, Hải hay cậy khỏe, bắt nạt bạn ; Hải lắm tiền hay tiêu hoang ; Hải lâu, bầy lắm trò tròng ghẹo anh em. Có lần Hải được nghỉ, rủ bạn lại nhà chơi, rồi vận đồng hồ chậm lại. Bạn tin ở đồng hồ, nhất là tin ở Hải cũng chưa đi học, đến lúc biết Hải được nghỉ, chạy vội vào trường, thì đã quá mất nửa giờ rồi. Chính Hải cũng đã cho Trục một « võ », ma Trục vẫn còn nhớ. Hải mượn xe đạp của Trục, nhưng lại gặp lúc Trục cần đến, nên không được.

Một hôm, Trục vừa lên xe đi được vài phố, thì bánh sau cứ từ từ bẹp đi xuống. Trục rất xe lại nhờ anh Siễn, một Hương-Đạo sinh có bằng chuyên môn về xe đạp, để nhờ chữa hộ, thì ra chiếc bánh sau đã bị hai cái đinh con đóng vào.

(Xem tiếp trang 12)



# TỦ SÁCH HƯƠNG-ĐẠO

Nói lời anh Báo tươi cười, đã kể đến sự thiếu sách chuyên về phương pháp hương-đạo, tôi muốn nói kỳ này về những sách cũng cần có ở tủ sách các đoàn cho anh em đọc.

Tuy đoàn hương-đạo không phải là một phương pháp giáo-dục bằng sự đọc sách, nhưng thật là làm trái với ý nghĩ của cụ B. P. nếu chúng ta thờ hững với những sách đọc của anh em.

Để cho trẻ tự mình tìm lấy mà học, các anh đoàn trưởng tất nhiên phải để ý đến những điều sở thích của các em. Các anh có thấy nhiều em rất ham đọc sách và hỏi ngay mình, các anh có còn nhớ những cảm tưởng sau khi đọc hết những quyển chuyện hồi xưa.

Chọn sách cho các em đọc cũng là một công việc hương-đạo. Việc lựa chọn ấy cũng cần phải tùy theo sở thích của các em và theo ý của cụ B. P. đã nói ở vài đoạn trong quyển Eclaireurs và Eclaireuses.

Đại lược theo ý cụ, ta có thể chia những sách nên đọc ấy ra làm mấy loại :

- 1) Truyện biệp sĩ đời xưa ;
- 2) Truyện lịch sử ;
- 3) Truyện phiêu-lưu ;
- 4) Truyện trinh-thám có luận lý ;
- 5) Truyện súc vật ;
- 6) Truyện cổ tích ;
- 7) Truyện đời những đau nhân ;
- 8) Báo chí có nhiều tranh ảnh.

Tôi đã được thấy ở nhiều tủ sách các đoàn có một vài quyển trong các loại kể trên, nhưng những quyển ấy toàn viết bằng chữ pháp cả.

Trong đám anh em hương-đạo, một phần đông lại chưa đến trình độ ham đọc những sách viết bằng thứ chữ ngoại-quốc ấy. Nếu cố kiếm trong những sách quốc ngữ đã in từ trước đến nay, họa chăng các anh chỉ mua được một vài quyển. Chính tôi, muốn lập một tủ sách cho các em Sói, cũng bán khoản về nỗi niềm sách cho các anh em nhỏ đọc.

Sự thiếu thốn ấy do ở bọn người như ít lưu tâm đến trẻ, coi chúng ra ngoài hẳn xã hội mình. Chưa nghĩ đến trẻ còn nghĩ đâu đến sách cho trẻ đọc nữa. Ngay đến chúng ta điu dắt các em bé theo phương pháp hương-đạo, chúng ta đã nghĩ đến vấn đề ấy chưa ?

Có lẽ các anh sẽ viện chưa có tài viết những loại sách đó. Nhưng sao ta không làm một việc dễ hơn lại cứ nghĩ ngay đến một việc khó. Như ý tôi, trong cái rừng sách cho trẻ Âu-tây — các anh xem sẽ biết ở các nước người họ để ý đến trẻ ân cần thiết tha đến bậc nào ! — Sao ta không chịu khó lượm lấy những quyển hay thuộc về những loại sách đã kể trên và hợp với sở thích của các em mà dịch. Các em sẽ cũng được hưởng cái lạc thú đọc những sách ấy, tình hoa của bao thê kỷ trọn lọc lại, chả hơn các anh mặc các em mê mải với những truyện kiếm-tiên hoang-đương và trinh-thám quái gở bán hai, ba su một quyển ở khắp các hàng sách hiện thời.

Công-việc ấy tôi tưởng cũng là một công-việc hương-đạo lắm.

SÓI SÁM

Năm thứ 000 002  
Số ..... 21  
Toa tổng hợp :

# THẾ-GIỚI SÌ-CÚT

Mỗi năm 360\$00  
biểu không đọc  
giả Thăng-Tiến

Báo THỜI TIN HƯNG - BÁO CÁ HOÀN - CẦU  
Ra hàng ngày mỗi tháng chỉ nghĩ 28 hay 29 ngày thôi  
3 000 000 phong viên và trợ bút

Telephone  
000 000

## XA THUYẾT

Giáo An-nam

Đến đúng giờ hay đến chậm là tại mình chờ chờ tại ai. Mình muốn đến đúng là được đúng



Thái Bình

Anh Phùng vẫn làm mất, chúng tôi không kịp báo tin anh em biết vậy mà rất nhiều anh cũng vội vàng đến viếng, đưa đám, hỏi thăm, chúng tôi lấy làm cảm động vô cùng. Xin gửi lời cảm ơn tất cả anh em.

Đoàn Hoàng Đạo, Thái Bình



Hanoi

Chính - phủ cho 4 H. Đ. S ta đi Hanoi cũng không muốn một mình hưởng cái may mắn ấy nên đã mời một anh Lạng-sơn, 1 anh Hải - phòng, một anh Thái-bình, Nam-định, Ninh-bình. Còn một anh thì phải chọn trong Hanoi, mấy đoàn ở Phú-lý, Hà-dông và Hanoi.

Nhân đó mà có một dịp thì lý thú để anh em chơi cho vui. Không biết rằng ai được đi, nhưng đại biểu của các đoàn được gặp nhau một ngày mà chơi với nhau cũng thích.

Thì gồm chờ vừa đầu. Anh em phải đến trình diện, tại vị chính lẽ dĩ cả nhà vai, nói miễn xem có gọn ghẽ không vì đi xa mà sức sệt thì rời nửa hành lý. Những anh đến chậm mấy phút bị bóp điếm rất nặng rồi lên tàu. Tàu đó có S. O. S. thổi chạy đều mau, mỗi người xem bành và chửa, khiêng một kẻ bị nạn, rồi đã hết đầu, trong ba phút phải dựng một chiếc bếp dựa chướng nứa Hồ để làm cơm. Một anh ở Hà-dông nhẩy ngay xuống ruộng panen bún làm bếp rất đẹp. Bắc lịch kịch mài không song, các anh khảo viết lại còn nói trực tức mới khổ chứ (xem có vui tình không). Kỳ lục vẫn các

anh tha hồ vẫn thi-sinh, vẫn đủ tiền, nào gặp người ta chế nhạo, phải mắng oan, gặp người ta sui hỷ, gặp cô kè vẫn lý tai làm thế nào. Hàanoi đầu trong ba phút phải kiểm và làm một trò lừa-trai mới vỡ và chày. Thế rồi lên ngựa sắt phải tham biam một đoàn đường 8 cây số, đến về dù địa lý và các lâu chiêm nghiệm. Thế mà anh em suốt từ đầu đến cuối vui về đủ đường lụt lội, dù bị chẹn chẹt thế nào mặc lòng. Ba bảng. Anh Nguyễn-Kỳ chung tuyên, anh Phạm-Vân-Cắt tư bại. Kế hồng người trước, ai nấy cũng vô tay, một ngày đó sức, so tình thần đã này ra tư tưởng trong nhau, nề nhau.

Ở Nam-định cũng có cuộc thi lớn chủ khảo Ngưu đồ và giám- khảo Hoàn nao óc nghĩ một đầu để lại bắc-búa hơn Hanoi, có lẽ vì thế mà anh em lo quá, mỗi một anh Trần-đàng-Quang (Nam-định) giằng vào giải, giải, một ông chiếm ngay 50% ưu-Khoa.

( ) Lanz-sơn thì anh Lê-quang-Duyệt được cử-đề.

Hải-phong vì anh đoàn trưởng đau nên không anh nào muốn đi xa cả.



Pháp

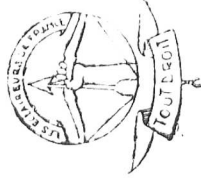
Họa sĩ Marin-Marie vua một mình cưỡi một chiếc tàu đi từ New York đến Havre (t ra cũng 6.000 cây số).

## Hội hàng năm

của Lăng Bạc và Hồng Bàng

Đoàn Lăng Bạc Hồng Bàng mời anh em đến xem hội thỏa thuê trước khi đi học. Lối 29 Août trong chiếc nhà chơi lớn của trường sư-phạm chật ních những người, ai cũng tay cầm một chiếc chương trình của đoàn sinh vẽ lấy, khá lấy (chỉ của thêu in lụa). Trên sân khấu Diêu-hầu cho lột tai bằng bài diễn-thuyết (ai bất rồi nưnng trò cử nói nói ra mãi, trò vui mà lặp, không tốn công phu, trò của các đội ngui lấy, là mất tai tai lăm, diễn một cách mạnh bạo và tự nhiên vui về Bài diễn thuyết thứ hai rồi nghĩ khán giả được mời

uống cả nước chanh, nhưng uống song họ lại đổi tiền. Rồi lại xem nữa, xem mãi trong ba giờ đồng hồ, mà trước khi về lại được Diêu hầu tiễn bằng bài diễn-thuyết thứ ba nữa. Vui lắm, say lắm, ha ha lắm, nhưng tôi nào cũng xem thế này thì mù mắt, dù là mắt điều-hầu nữa, vì các đóa trên sân khấu tối như bưng mắt lại



## HƯƠNG ĐẠO SINH VỚI DÂN LỤT

Tối 12 Septembre (thế mà số báo đã đã có, có gì đâu, vì báo chếm ra để cho có bài nói về buổi hội lớn này.) Anh em ba đoàn Hoàn Kiếm Hồng - Đức và Bạch Đằng mời bà con thành phố đến nhà Hải-Tây để xem ba đoàn diễn trò. Mấy trò ngắn như Hãy quên đi, trường ông đó, pháp sư hay lắm. Trò hàng com tả bằng những giọng « mây nước » rất đúng nhưng là tai quá. Rồi đến tấn kịch Thủy Truông nghĩa thạch của anh Tề, tự anh đóng vai chính được nhiều khán giả khen lao. Diễn mãi đến 1 giờ sáng mời tan mà xem ra nhiều ngái vẫn chưa mỏi. Anh em ban về thật là lệt từ giờ, đến đi nên khách ngồi gần kin giáp, thu được hơn bốn trăm đồng. Lại được nhiều nhà hảo tâm như ông Cựu Hiền, ông Nguyễn Lễ mỗi vị tặng 20 đồng nữa, hóa ra số thu vào quá năm trăm. Cái kết quả tốt đẹp ấy thật đủ vui lòng các anh em đã khó nhọc đến một tháng giờ. Ba đoàn Hoàn Kiếm, Hồng Đức và Bạch Đằng, khá khoe ngợi !

Anh em đoàn Vạn-Kiếp cũng thấy góp nhau được hơn tám đồng gửi giúp nạn dân.

# Một Sói - con « chân mém »

Chuyện ngắn

(Tiếp theo trang 8)

Trục nghĩ mãi, hôm trước chỉ có Hải lại chơi và mần mề cái xe mãi thôi.

Nhưng ngoài những sự tình nghịch ấy ra, Hải không phải là đứa trẻ đã hư thân mất nết hẳn. Hải rất sợ thầy me Hải. Nghịch, chỉ là nghịch ngầm, chứ thầy me Hải đã cấm đoán điều gì là Hải sợ hãi, cho kẹo cũng không dám sai nhời. Thấy Hải biết sợ, biết vâng nhời cha mẹ, dù Hải có một vài thói xấu, dù Hải hay chể riển sói con, Trục vẫn yên trí có ngày kia dụ được Hải vào bầy với mình. Đã là sói con, Hải biết vâng nhời cha mẹ thì Hải phải biết vâng nhời Sói già, Hải sẽ bỏ dần được các thói xấu. Hải đổi được tính, Trục cho là một việc « thiện » lớn mà Trục muốn làm. Bởi vậy, chẳng nản trí, Trục tìm hết cách để thân với Hải, đem chuyện sói con, nhời giầy của các bầy trưởng rói cho Hải nghe. Lúc đầu, Hải còn chể nhạo, sau để ý nghe, rồi một hôm, ngộ ý thích làm sói con. Trục vui mừng hết sức, nhân hôm chủ nhật đi chơi về, Trục xin với chỉ bầy trưởng cho Hải vào đàn của Trục.

Nhưng Trục chỉ là ban cùng phổ với Hải; Trang lại là ban cùng lớp với Hải. Trang có thể biết Hải rõ hơn là Trục biết Hải. Cái thói giả giỏi, không riêng gì người nớn mới có; Hải, một tay lạch lợ, càng có thể có được lắm. Bất dẫu, trong khi vờ nhân vào bầy, Hải chẳng ngầm ngầm định chơi cho Trục một « võ » gì, để « sỏ » Trục. Muốn làm điều thiện theo như ý Trục, Trục lại gặp những sự không hay như nhời Trang vừa nói. Trục rất là phân vân khó nghĩ.

Gần về đến nhà, Trục lại quay lại, chạy thẳng đến nhà Hải. Sau năm phút chuyện trò cùng nhau, Trục ra về mới được yên tâm: Hải đã đoán chắc chắn là thứ năm sẽ đến « Hang sói » xin vào bầy và, hơn nữa, Hải hứa sẽ hết sức làm việc cho đàn của Trục không bao giờ vì Hải mà kém đàn khác.

Ngày thứ năm, ngày hội họp của sói con ở « hang sói ».

Khác mọi lần, hang sói hôm ấy trang hoang một cách đặc biệt. Các tranh ảnh, đồ thủ-công, ngày thường cất vào tủ sợ bụi bậm, hôm ấy đều trưng ra hết. Mới 7 giờ kém 10, ngoài sân chơi

đã đông đủ cả. Lũ năm, lũ ba trò chuyện nô cười, em nào cũng có vẻ vui mừng và mong đợi. Phải, ngày nhận một « chân mềm » vào bầy, là ngày long trọng của sói-con, hưởng chi cái tính tò-mò của tuổi trẻ, thích xem xem anh « chân mềm » khác người ta những cái gì, làm cho các em chỉ thấy nói đến chuyện anh « chân mềm » chỉ thấy nhắc nhỡm đến anh « chân mềm » thôi. Nhưng có nhẽ mong đợi hơn hết, là em Trục. Thử thế, Trục tuy trò chuyện, nô cười cùng anh em, mà mắt thường thường vẫn trông ra ngoài cổng. Một tiếng gọi nhau, một tiếng sệt giầy, cũng làm Trục ngắt câu chuyện mà nhui ra.

Còn 3 phút nữa đã đến giờ họp, mà quái lạ, Hải vẫn chưa thấy đâu. Lúc đi, Trục đã có ý lại tìm Hải, thì nhà Hải nói: — Hải đã đi rồi. Vây, vì nhẽ gì Hải lại chưa thấy đến? Trục đã toan chạy về tìm Hải lần nữa, song tính ra không kịp, đành chỉ vô đầu vô tai, chạy ra cổng trông, rồi lại chạy về. Trong khi đi đi lại lại, tình cờ Trục nghe thấy mấy em sói Nâu bàn tán với nhau: « Rồi ma xem đàn trắng thế nào cũng nhất. Thi nhanh và khỏe thi ai địch nổi ông Hải! » Trục vừa toan phân trần cái bản ý của mình định xin cho Hải vào đàn, là thế nào thì bỗng Trang chạy lại kéo Trục ra một nơi bỏi rằng:

— Hải không đến phải không? Em đã biết mà! Có dịp sở được sói con, Hải có bao giờ bỏ. Nhưng đáng tức là hôm nay Hải lại quyến rũ mất Đám của đội em rồi. Đám đã hứa với em thế nào hôm nay đến đây, lúc em đi qua rủ Đám, thì ra ông Hải đã mang đi đầu mất rồi! Đấy, anh cứ tin Hải mất đi!

Nghe mấy câu ấy, Trục như nhận được mấy cái tống vào ngực: Trục đã mang tiếng lợi dụng Hải để cầu cho đàn mình được nhất, đã thế, Trục lại còn bị Hải « sở » đánh lừa nữa. Cổ họng hình như nhỏ dần lại, không thở được, hai chân lẩy bẩy như không mang nổi thân nữa, Trục ngồi bệt xuống thêm nhà, dằng đuôi con mắt đã óng ánh hai giọt nước mắt.

Chị Tâm, trong khi chạy đi chạy lại, bỏi em này, gọi em kia, nhưng mắt vẫn không rời Trục. Không thấy Hải đến, lại thấy Trục có dáng bần khoản, chị hiểu ngay nỗi khổ tâm của Trục, nên chị vội họp bầy lại, tổ chức luôn các cuộc chơi, không hề dả động đến việc nhận Hải vào bầy. Chị khéo thúc dục em này, vỗ về em kia, khiến ai cũng chăm chú vào cuộc chơi, cuộc thi, đến nỗi trong hai ba lần chực nhắc đến việc Hải dủ dề Đám

mà cũng quên khuấy đi mất. Cố nhiên hôm đó, Trục chẳng thấy gì là vui và đàn sói trắng, chỉ nhữngбет là бет.

Cuộc hội họp vừa xong, Trục len chạy ra trước. Trục đã hiểu vì sao Hải không đến rồi Hải giả vờ yêu bầy sói-con mà thực ra vẫn ngấm ngấm đủ dè sói con bỏ bầy. Thấy Trục thực thà, Hải sui Trục xin cho vào bầy, rồi đến ngày được nhận vào bầy, Hải truồn, thế là Trục bị tên, bị ẻ, bị sấu-hổ với hết các anh em sói con. Trục bị vố này đau quá. Trục sầm sầm chạy lại nhà Hải, định mắng cho Hải một mẻ rồi mách thầy me Hải, cho Hải bị một trận đòn nên thân. Trục mới hả lòng. Nhưng, khi gần đến nhà Hải, Trục lại đổi ý-kiến, Trục cho là mắng Hải, mách Hải, soàng lắm. Mà nhờ sinh ra cãi nhau đánh nhau, còn gì là danh dự của sói con. Trục sẽ trị Hải một cách cao hơn từ giờ, không thêm chơi bời, trò chuyện với Hải nữa, để rõ sự khinh bỉ Hải. Vậy, Trục lại quay gót trở về.

Vừa vào đến nhà, một cảnh tượng bầy ra trước mặt Trục làm cho Trục ngây người ra, không hiểu sao được: Trên chiếc ghế mây giải, Hải nằm quay mặt vào trong, quần áo rách tan, máu rây beбет, chân và tay đều có băng quấn; bên Hải, Đàm người run như cây sậy, mặt tái mét, hai má còn ngấn nước mắt. Thấy Trục đương lau các vết thương cho Hải, thấy Trục về, quay ra bảo:

— Con vừa đi một nhát thì Hải và Đàm đến đây, bị con « Bec-dê » của nhà sò ra cắn đau lắm. Con vào thăm Hải đi.

Trục cố nén cơn giận còn đương sùng sục trong lòng, cúi xuống hỏi:

— Anh Hải, anh có đau lắm không?

— À anh Trục! đau lắm anh ạ. Em bị nó cắn ở răng ở chân và toạc cả cánh tay ra.

— Chết chửa! sao anh không gọi người nha ra cứu.

— Em có kêu, nhưng không có ai ra cả. Một lúc thầy anh chạy ra, thì nó đã cắn phải em rồi. Thầy anh liền bế em vào huộc phước cho em.

Thấy Hải đau đớn, Trục cũng thương; song nhớ đến chuyện vừa qua, Trục nhìn thẳng vào mắt Hải, cất giọng mỉa mai dần từng tiếng một phàn nàn:

— Rõ không may cho hai anh quá! Nhưng hai anh đã biết hôm nay em thế nào cũng đến « Hang sói », đi chơi đâu kéo nhau lại đây làm gì để đến nỗi bị chó cắn.

Có vẻ ngạc nhiên, Hải sẽ hỏi :

— Anh hỏi các em lại đây làm gì à? Các em lại đây định rủ anh cùng đến « Hang sói » đấy mà.

— Các anh lại rủ em?

— Thì anh cứ hỏi anh Đàm sẽ rõ. Em sợ anh Đàm không đến hội họp, em lại mong rủ anh ấy, nên em có rủ được anh Đàm cùng đi, rồi hai em mới lại đây, để cùng đi với anh cho vui.

Trực bỗng biến sắc mặt, hai tay nắm lấy tay Hải :

— Thế à?.... Chết chưa!... Nhưng sao lúc chó sủa ra, anh không chạy đi có được không?

— Kể em chạy cũng kịp, song Đàm bé quá, cuống lên không chạy được em phải đứng lại che chở cho Đàm, không ngờ nó dữ quá, không chống lại được. Thôi, cũng là cái hạn của em. Em đau một chút còn hơn là để Đàm bị nó cắn phải. Thế nào? Hôm nay các anh không thấy em đến hội họp cùng các anh, các anh có giận em không? Chị bầy-trưởng có nói gì em không?

Sau một tiếng thờ dài, nước mắt chạy vòng quanh. Trực cất giọng run run nói :

— Chị bầy-trưởng không nói gì anh, song em xin thú với anh, em đã ngờ anh « sủa » em, để em phải sấu-hổ với tất cả các anh em trong bầy. Xin anh tha lỗi cho em đã ngờ oan cho anh, đã không rõ được tấm lòng thành thực và nghĩa hiệp của anh. Anh tuy chưa làm một tên « chân mềm » mà đã có cái bụng dạ ăn ở như thế, thật hơn sói-con chúng em nhiều lắm.

Trong lòng chứa chan những mối cảm phục, âu yếm hối hận, bất giác Trực ôm chặt lấy Hải, nước mắt giã ướt cả má Hải.

NGỰA RỒ TỪNG BƯỚC

*Ta đeo túi lên vai, chống gậy ra đi, leo lên đỉnh núi cao kia rồi ngồi đó mà ngắm nghĩa, ngồi đó mà nghĩ ngợi.*

(Baden Powell)

# THẾ - GIỚI VẬN - ĐỘNG - HỘI ở BERLIN



tháng Aout vừa qua rồi ở Berlin kinh đô nước Đức có một cuộc thế-giới vận-động, Anh em ta cũng nên rõ gốc tích cái hội long-trọng đó

Khi xưa nước Hy-Lạp (Grèce) chia ra làm bao nhiêu nước nhỏ đánh nhau luôn luôn. Vào năm 776 trước J. C. hai quốc trưởng là Iphitos và Lycurgue thấy tình dân ngày càng điêu tàn nên dựng lên hội vận-động ở Olympie để cho các xứ gửi lực-sĩ kiện nhi đến mà thi tài thi sức với nhau, thi như vậy thì các nước đình chiến cả, chỉ cướp danh dự ở trường vận-động mà quên việc gươm đao. Cứ bốn năm một lần, trong năm ngày một hội long trọng lại diễn ra. Ngày đầu tế lễ thần minh, thứ hai các trẻ nhỏ tranh đấu. Ngày thứ ba lực sĩ mới thi chạy là cuộc thi to nhất, rồi thi vật. Ngày thứ tư thi cưỡi xe và năm môn là: chạy, vật, nhảy, ném đĩa sắt và phóng lao. Ngày cuối là lễ phát thưởng rất long trọng.

Trải bao đời, đã có 283 cuộc thi như vậy rồi các hoàng-đế về đạo Gia-tô cho là mê tín mà bỏ đi. Đến thế kỷ thứ năm trường vận động Olympie đã không còn dấu vết gì nữa.

Cho kịp khoảng 1880, một nhà giáo-dục Pháp là Pierre de Coubertin, mến những cảnh tượng mạnh mẽ thừa xưa, lại lo cho cuộc đời bây giờ cứ sa mãi vào những ý tranh danh, mới bàn lập lại cuộc thi vận-động. 14 năm, ông ra sức thu xếp mới được người ta nghe theo, rồi đến năm 1896 cuộc thế-giới vận-động phục-hưng mở ở Athènes, kinh thành nước Hy Lạp mới. Trước những người xem hằng hà sa số, lực sĩ các nước cất tay thề tranh đấu vì danh dự, tranh đấu một cách trung chính.

Rồi lần lượt đến các thành phố Paris 1900, Saint Louis 1904, Athènes 1906 1908 ở Londres, 1912 ở Stockholm. Đang sắp sửa cuộc 1916 ở Berlin thì cả thế giới vào cảnh khói đạn, cho đến 1920 mới lại mở ở Anvers, 1924 ở Paris, 1926 ở Amsterdam, 1932 ở Los Angelès và năm nay ở Berlin.

Được danh dự mở hội thế giới vận động thì phải thu xếp mấy năm mới xong, dựng trường tranh đấu có thể chứa đến

mười vạn người xem, lập cả một làng cho lực sỹ các nước ở.

Từ Iphitos cho đến ông Coubertin, cái ý mở hội vẫn là ý muốn cho muôn nước hòa-bình, đem những cuộc đua tài thay vào các trận binh lửa. Đến năm nay trưng đua vẫn chỉ mở cửa cho những lực sỹ « tài tử » nghĩa là không lấy thể-dục làm nghề kiếm ăn, vì thế phải những bọn đầu-cơ trong làng vận-dộng rất phản đối. Họ chỉ muốn nuôi lực-sỹ như nuôi ngựa hay, đem tiền thay vào danh-dự.

Chúng ta mong sao cái vẻ thanh cao của cuộc thể giới vận-dộng giữ lâu được, mong sao cho cái ý của các nhà gây ra và dựng lại nền thể-giới vận-dộng, cái ý hòa-bình, được người ta tôn trọng mãi.

TÒ - ĐIỀN



Nên dùng giấy hiệu

**QUÊ - HIÊN**

26, Rue des Paniers, Hanoi

*Kiểu đẹp*

*Bền*

*Lại hạ giá*



Hồ Vạn-Kiếp

*Sắp đến tết Trung-Thu rồi.*

*Anh em làm đồ chơi và sắp cuộc vui cho trẻ nghèo song chưa ?*



# ỦY VIÊN MẮT TRÔM

## III — LUẬN LÝ

(Tiếp theo số 19)



**S**AU một hồi dùng sức quá mạnh, Báo Khềnh ngồi thừ xuống ghế, mồ hôi chát dã Lổt vào cửa quân gian anh đã biết rồi: thanh sắt ngang cong trở lên, dưới sức búa của anh đã vòng xuống, để lộ ra 2 gióng sắt bị lờ đi cửa thép mỏng và sắc cắt đứt. Nhưng quân gian làm thế nào mà vào một cách nhẹ nhàng, khi anh dùng sức búa mới uốn được thanh sắt ấy. Lại còn vết đất phù sa, vết sứt ở tường. Ngăn ấy thừ còn là bí mật cả. Vừa rồi nữa, khi chuông điện kêu ran, anh vội chạy ra, chẳng thấy bóng ai, chỉ thấy một cái thư nằm dưới đất, cái phong bì vàng, dán kín, cũng dấy vết phù sa, trên đề nguêch ngoạc 2 chữ : « Ta-Cường ».

« Quái lạ ! Thư gửi cho Cường lại đưa về đây. Mà không có phố, không có số nhà. Tất của người quen chứ không không » Anh vừa phân vân về cái thư vừa lần bầm suy tính thì có người vịn vai anh.

Anh rất mình ngoảnh lại : Cường đã tươi cười đứng sau ghế.

« Gì mà suy nghĩ lung vấp : Đã thấy gì chưa ? A ! Thư của tôi. » Cường vừa nói vừa giàng cái thư ở tay, Báo-Khềnh, bóc ra đọc, rồi mỉm cười. « tốt lắm ».

Báo-Khềnh vội hỏi : « thư gì lại vớt ngay trước ngõ ? »

— Thư riêng, của người bạn hiền. A !

Cường vừa reo vừa chỉ cửa sổ : Anh đã khám phá ra rồi. Nhưng can gì mà dùng sức quá mạnh thế kia. Nếu quân gian nó cũng làm như anh thì có họa đêm qua anh điếc dặc, hay bị uống liều thuốc chết.

— Thế nó làm thế nào ? Mà vào lối ấy thật ư ?

— Phải, chính lối ấy. Trước hết phải xét đến các song sắt ở cửa sổ đã. Đêm qua anh ngủ say thật nhưng dùng quá lo, không đến nỗi để họ cửa sắt bên tai mà không tỉnh. Tôi đã xét kỹ không thấy còn tí bụi sắt nào nữa, có ít vết nước cường toan đã khô tới 4;

5 ngày. Vậy anh có thấy gì đáng nghi không trong mấy hôm nay không ?

— Không! Chỉ có thằng bếp!

— Phải rồi, tôi trông thấy nó sáng hôm kia. Thằng mất voi, mũi tet ấy anh nuôi làm gì ?

— Không, nó đến ở thay thằng bếp cũ về quê!

— Mưu của chúng đấy. Vậy thì, không nghi ngờ gì nữa, chính thằng bếp, trong lúc anh mãi sắp đặt buổi diễn kịch, đã dùng cưa toan và cưa thép cưa 2 gióng sắt ở cửa sổ. Nó cưa sát ngay thanh sắt ngang. Khi làm xong, dùng cái « kích » riêng, nhỏ nhưng mà khỏe, nâng cái thanh sắt ấy lên.

Thanh sắt dày, dĩ chặt lấy chỗ bị cưa kia, nên khi anh dùng hết sức cũng không lay nổi. Đây, anh nhìn chỗ sát sơn ở thanh sắt thì biết.

Đêm qua, khi anh đã ngủ say rồi, tên đồng đảng của hắn cũng dùng cái máy ấy hạ thanh sắt xuống rồi uốn cong 2 cái chấn song, chui qua rồi lại uốn lại như cũ thành ra dưới mắt người vô tình, vẫn không có dấu vết gì khả nghi cả. Thế rồi...

— Sao nữa ?

— ... Rẽ quá! Hắn không cần phải giở đến cái chìa bách-bảo của hắn vì chìa khóa tủ, anh đã để sờ sờ ở trên bàn, lại cạnh cái đèn đêm nữa.

Báo-Khênh thở dài vội hỏi :

« Nhưng sao anh biết rõ được như thế ?

— Khó gì đâu! Những vết nước mưa ở tay hắn còn hằn ở tờ chương trình học tiền, anh lấy ở hòm két để ra kia kia! Nhưng anh đừng vội mong lấy được vết tay hắn: Những vết trên tờ giấy chỉ là vết bit-lát tay cao su của hắn thôi. »

Báo Khênh lại thở dài, yên lặng ngồi suy nghĩ, một lát như có sự phản động nổi lên trong người, anh vội vàng hỏi :

« Tại sao anh biết hắn mặc áo tơ dũi lấm đất, hơi gầy và dong dỏng cao ?

— Anh để tôi xin giảng từ đầu. Tôi biết hắn đứng đợi lâu ngoài cửa sổ và mặc áo tơ lấm, lại nhả ở những giọt nước đọng giọt từ ngọn tre xuống. Nếu hắn mặc áo pardessus hay các áo da khác thì giọt mưa rơi chỉ thấm chứ không thể chảy xuống được. Lấy kính hiển vi soi kỹ, tôi thấy những giọt nước ấy có ngấn đất phù sa, khác với các vết ở trong sân. Những bụi cát nhỏ ấy lại bảo cho tôi biết chỗ tụ họp của chúng nó nữa. Nhưng đấy là việc sau này hay chốc nữa.

Sau khi xem xét thấy vết đất phù sa ở ngoài sân, vào trong phòng lại thấy một vài chấm to hơn ở đất, rõ ràng vết bẩn của người nhẩy trên bậc cửa sổ xuống tôi mới chắc chắn rằng hắn do đấy mà vào.

Nhưng hắn vào bằng cách nào? Cũng như anh, câu hỏi ấy này trong óc tôi. Tìm tôi mãi, không thấy gì khác ở cánh cửa ra vào. Tôi lại rung mãi các chấn song cũng không thấy suy suyển. Sau

# THĂNG-TIÊN 55, Jambert, HANOI

nhìn thấy vết sơn sây sạt, tôi mới để ý đến thanh sắt cong và từ đấy biết lối vào cửa quân gian.

— Thế còn người hẳn cao và gầy ?

— Phải, hẳn người cao và gầy và thuận tay trái nữa!

Nếu người béo thì đã không thể chui lọt được cái lỗ hồng ở cửa sổ. Còn như cao, có khó gì, anh theo tôi ra ngoài này ».

Cường dẫn Báo-Khánh ra cổng ngoài, chỉ vết sứt cách mặt đất độ 70 phân ở tường và nói:

« Trước hết tôi biết hẳn thuận dùng tay trái vì khi cầm két bạc ra tới cổng, hẳn mới sợ nhớ rằng lúc vào hẳn đã chốt khóa cổng lại (có lẽ hẳn khôn đấy, vì sợ có ai vào trở ngại cho hẳn chăng), mà khóa nặng, vả dùng tay phải thì hẳn không quen nên mới chuyển két bạc từ tay trái sang tay phải. Phần vì két nặng, phần vì tay phải hơi vụng, phần vì hấp tấp và lại vướng áo, nên két bạc mới chạm vào tường. Cứ trông cái vết in mạnh vào phía trong này đủ biết hẳn trao két bạc từ trái sang phải, qua trước mặt. Vả lại cái vết in sâu thế này, rõ là do ở cạnh nắp hòm két của anh in vào. Hẳn sách hòm két ở quai. Vết sứt ở ngay cạnh tay hẳn. Đo từ dưới đất lên vừa đúng 73 phân; tôi nhận biết hẳn cao 1<sup>m</sup>75, vì khi cầm vật nặng và đi, người ta không co tay lên bao giờ.

Còn như hẳn mặc áo tơi dài là nhờ ở khi hẳn đứng ngoài cửa sổ, gấu áo hẳn chạm một chỗ vào tường, nước mưa từ đấy chảy thẳng xuống. Chỗ ấy tôi đo xuống tới đất chỉ có 40 phân. Một người cao 1<sup>m</sup>75 mặc áo buông cách đất có 40, kẻ đã dài quá áo người thường. »

Cường đưa Báo-Khánh xem các vết nhờ đấy anh đoán biết hình dáng và cách hành động của quân gian song, đưa anh vào buồng rồi ôn tồn bảo anh:

« Nhưng chú ý nó không định lấy 800\$ mà thôi đâu! Nó còn lấy một vật giá trị hơn thế nhiều. Nếu tôi không nhầm thì vật ấy để ở ngăn sách chữ Hán của anh.

— Ở ngăn sách của tôi! »

Báo-Khánh vội nhẩy tới ngăn sách dựa bên tường hơi tìm rồi kêu hét:

— Thôi hồng rồi! Mất bộ Hồng-Sơn dai thoại, và cái địa đồ từ đời Tiên-Lê!

(Còn nữa)

Kỳ sau sẽ có tên các anh đoán trúng.